TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHÀ BÈ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2024/HS-ST
Ngày: 01/8/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lâm Thị Thu;

2. Ông Phan Văn Tao.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Lê Chí Đông - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Ông Phạm Hữu Quang – Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 8 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm: Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh và điểm cầu thành phần: Phòng xét xử trực tuyến –Trại giam T9 tại C,

Đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2024/HSST ngày 24/5/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 267/2024/QĐXXST-HS ngày 04/7/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Quang N; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm 1990; tại: Tỉnh Tây Ninh; HKTT: Ấp N, xã C, huyện D, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Như trên; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Tự do; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; con ông Nguyễn Văn T sinh năm 1965 và bà Bùi Thị T1 sinh năm: 1966; anh chị em: Có 1 anh trai sinh năm 1986; vợ: Nguyễn Thị Phương T2, sinh năm 1994 (đã ly hôn); có một người con tên Nguyễn Thùy D sinh năm: 2013; tiền án: Bản án số 140/2014/HSPT, ngày 08/9/2014, của Tòa án Nhân dân tỉnh Tây Ninh xử phạt 07 năm tù giam về tội "Cố ý gây thương tích", chấp hành xong án phạt tù ngày 27/9/2018, Bản án số: 147/2020/HSPT, ngày 19/11/2020, của Tòa án Nhân dân tỉnh Tây Ninh xử phạt 02 năm 06 tháng tù giam về tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng", chấp hành xong án phạt tù ngày 10/5/2023; tiền sự: Không có; nhân thân: Bản án số 42/2009/HSST, ngày 15/6/2009, của Tòa án Nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 02 năm tù giam về tội "Cố ý gây thương tích", chấp hành xong bản án.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ kể từ ngày 02/8/2023 đến ngày 11/8/2023; tạm giam kể từ ngày 11/8/2023 cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Minh H, sinh năm 1996.

Hộ khẩu thường trú: 20 đường C, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

2. Ông Nghiêm Tiến T3, sinh năm 1997.

Hộ khẩu thường trú: 23 H, phường H, thành phố T, tỉnh Tây Ninh. (vắng mặt)

3. Ông Lê Hoàng T4, sinh năm 1997.

Hộ khẩu thường trú: Khu phố G, phường T, thị xã T, tỉnh Tây Ninh. (vắng mặt)

4. Ông Tô Minh T5, sinh năm 2002.

Hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh. (vắng mặt)

5. Ông Đặng Đan T6, sinh năm 1999.

Hộ khẩu thường trú: 70/3C, tổ A, ấp L, xã T, thị xã H, tỉnh Tây Ninh. (vắng mặt)

6. Phạm Đắc V, sinh năm 2002.

Hộ khẩu thường trú: 70 hẻm B đường D T, tổ A, ấp L, xã T, thị xã H, tỉnh Tây Ninh. (vắng mặt)

7. Ông Nguyễn Hữu T7, sinh năm 1986.

Hộ khẩu thường trú: 127 H, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 01/8/2023, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện N phối hợp cùng Công an xã P, kiểm tra hành chính căn hộ A.18.4 chung cư P, ấp E, xã P, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại thời điểm kiểm tra, căn hộ trên có mặt 07 người gồm: Nguyễn Quang N, Nguyễn Minh H, Nghiêm Tiến T3, Lê Hoàng T4, Tô Minh T5, Đặng Đan T6 và Phạm Đắc V. Qua kiểm tra, phát hiện trên bàn trong phòng khách của căn hộ có một chai nhựa chứa dung dịch màu trắng, bên cạnh là vỏ bao màu cam ghi dòng chữ "Camellia" và trong phòng kho của căn hộ có một đĩa sứ chứa chất bột màu trắng, trên đĩa sứ có một tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn lại và 01 căn cước công dân số 072202000739 mang tên Phạm Đắc V. Theo Nguyễn Quang N khai nhận dung dịch màu trắng trong chai nhựa là ma túy "nước vui" và chất bột

màu trắng là ma túy tổng hợp "khay". Tổ kiểm tra tiến hành thu giữ và niêm phong số vật chứng trên, đồng thời đưa 07 đối tượng về Công an xã P để lập hồ sơ ban đầu và chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N để điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N xác định: Nguyễn Quang Nghĩa là người sử dụng ma túy tổng hợp. Vào ngày 31/7/2023, N, T6 và T5 di chuyển trên 01 xe ô tô từ tỉnh Tây Ninh đến thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh để dự tiệc sinh nhật một người bạn của N. Trên đường đi, N, T6 và T5 ghé ăn cơm tại khu vực gần ngã tư A thuộc xã B, huyện H. Tại đây, N gặp một người thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch chào bán ma túy cho N và N đồng ý mua 01 gói ma túy tổng hợp "để pha thành nước vui" và 01 gói ma túy khay loại ketamine với giá 2.500.000 đồng. Trong lúc đang dự tiệc sinh nhật thì V đến ngồi cùng bàn, đồng thời N có gặp hai người bạn H và T4. Khi dự tiệc sinh nhật xong, N gọi điện cho T4 thông qua ứng dụng M xin ngủ nhờ để sáng mai về Tây Ninh, T4 đồng ý và nói địa chỉ cho N. Đến khoảng 04 giờ 00 phút ngày 01/8/2023, thì N cùng T6, T5 và V di chuyển trên 02 xe ô tô đến căn hộ A.18.4 chung cư P, ấp E, xã P, huyện N. Khi đến nơi thì T4 đã ngủ, nên H ra mở cửa. Sau đó, N lấy gói ma túy tổng hợp lên phòng khách pha vào chai nước ngọt, còn gói ma túy khay N cho ra đĩa cùng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng cuộn lại rồi để xuống bàn ngoài phòng khách cho T6, V, T5 cùng sử dụng. Sau đó N cầm đĩa ma túy đưa cho H, để H sử dụng. Khi sử dụng ma túy xong, H đặt đĩa ma túy xuống bàn và đi ngủ, tiếp đến lần lượt Trãi, T6 và V sử dụng, sử dụng xong cả nhóm đi ngủ.

Căn hộ A.18.4 chung cư P, ấp E, xã P, huyện N do anh Nguyễn Hữu T7 mua để ở vào năm 2020. Sau đó anh T7 cùng gia đình chuyển đến sinh sống tại phường D, thành phố T, tỉnh Tây Ninh. Từ tháng 04 năm 2023, Nghiêm Tiến T3 là người quen của anh T7, từ Tây Ninh lên Thành phố Hồ Chí Minh để học lái xe ô tô, nên anh T7 cho T3 đến ở tại căn hộ A.18.4 chung cư P, ấp E, xã P, huyện N. Vào Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 31/7/2023, T3 đang ngủ tại căn hộ một mình thì T4 và H đến, do biết cả hai là bạn của T7 nên mở cửa cho vào rồi vào phòng ngủ tiếp. Đến khoảng 09 giờ 15 ngày 01/8/2023, Công an vào kiểm tra, T3 thấy có Nghĩa, T6, T5 và V, những người này đến căn hộ lúc nào T3 không biết. Việc N, T6, T5, H và V sử dụng trái phép chất ma túy tại căn hộ T3 hoàn toàn không biết.

Lê Hoàng T4 khai: Vào khoảng hơn 03 giờ ngày 01/8/2023, T4 đang nằm ngủ cùng H và T3 tại căn hộ A.18.4 chung cư P, ấp E, xã P, huyện N, thì N gọi M cho T4 hỏi đang ngủ ở đâu xin ngủ nhờ, T4 đồng ý nói N qua căn hộ trên. Sau đó, T4 ngủ tiếp đến khi Công an vào kiểm tra thì T4 mới biết trong căn hộ có mặt của N, T6, T5 và V. Những người này đến lúc nào T4 hoàn toàn không biết. Việc N, T6, T5, H và V sử dụng trái phép chất ma túy tại căn hộ T cũng không biết. T4 có sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 30/7/2023 tại nhà ở tỉnh Tây Ninh.

Phan Đắc V1 khai: Sau khi sử dụng ma túy xong, thì V1 nằm ngủ tại phòng khách. Đến khoảng 06 giờ ngày 01/8/2023, vợ của V1 là Nguyễn Ngọc T8 T3 đến sảnh Block A chung cư Phú Hoàng A, thì V1 lấy xe chở vợ đi làm. Đến

khoảng 10 giờ V1 quay lại căn hộ thì lực lượng Công an đang kiểm tra hành chính nên mời vào làm việc. Thẻ Căn cước công dân của V1 ai lấy để ở đĩa đựng ma túy V1 không biết.

Tại bản kết luận giám định số: 8453/KL-KTHS ngày 09/8/2023, của Phòng K Công an Thành phố H kết luận:

- Gói 1: Bột màu trắng được ký hiệu mẫu m1 cần giám định (Bột màu trắng trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Quang N và hình dấu Công an xã P, huyện N) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,6868g (không phẩy sáu tám sáu tám gam), loại Ketamine.

Gói 2: Chất lỏng màu trắng được Ký hiệu mẫu mẹ cần giám định (Chất lỏng màu trắng trong 01 chai nhựa được niêm phong trong 01 hộp giấy bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Quang N và hình dấu Công an xã P, huyện N) có thể tích 212 mL (hai một hai mililít), tìm thấy thành phần Methamphetamine, MDMA, Ketamine, N1.

Tại bản kết luận giám định số: 6057/KL-KTHS ngày 02/10/2023, Phân viện Khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh - Bộ C kết luận:

+ Khối lượng ma túy Methamphetamine trong 212ml (thể tích dựa theo Kết luận giám định số 8453/KL-KTHS ngày 09/8/2023 của Phòng K Công an Thành phố H) là: 3,53 mg.

+ Khối lượng ma túy MDMA trong 212ml (thể tích dựa theo Kết luận giám định số 8453/KL-KTHS ngày 09/8/2023 của Phòng K Công an Thành phố H) là: 386,4 mg.

+ Khối lượng ma túy Ketamine trong 212ml (thể tích dựa theo Kết luận giám định số 8453/KL-KTHS ngày 09/8/2023 của Phòng K Công an Thành phố H) là: 47,7 mg.

+ Nimetazepam không giám định được hàm lượng do Phân viện Khoa học hình sự tại TP Hồ Chí Minh không có mẫu chuẩn định lượng.

Vật chứng:

1/ 01 (một) chai nhựa chứa dung dịch màu trắng thu giữ của Nguyễn Quang N, qua giám định có thể tích 212ml là ma túy có 3,53 mg Methamphetamine; 386,4 mg MDMA; 47,7 mg Ketamine và N1.

2/ 01 (một) đĩa sứ màu trắng chứa chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Quang N. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành cho chất bột màu trắng vào 01 (một) gói nylon phục vụ công tác giám định. Qua giám định có khối lượng 0,6868 g (không phẩy sáu tám sáu tám gam) là ma túy ở thể rắn loại Ketamine.

3/ 01 (một) vỏ bao màu cam ghi chữ "Camellia".

4/ 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng.

5/ 01 (một) căn cước công dân số 072202000739 tên Phạm Đắc V.

6/ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro max màu xanh IMEI 1: 356789281486728, IMEI 2: 356789281453041, mặt sau điện thoại bị nứt mặt kính, đã qua sử dụng.

Bản cáo trạng số: 27/CT-VKS-NB ngày 20/5/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang N về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b, h khoản 2 Điều 255 và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, h khoản 2 Điều 255 và điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Quang N từ 08 (tám) năm đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 05 (năm) năm đến 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt của 02 tội là từ 13 năm đến 14 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/8/2023.

Xử lý vật chứng, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: Bột màu trắng có khối lượng 0,5698g được niêm phong, có chữ ký của Giám định viên và Điều tra viên (ký hiệu: 1691/23 Nhà Bè); 01 (một) đĩa bằng sứ màu trắng; 01 (một) vỏ bao màu cam ghi chữ "Camellia"; 01 (một) gói được niêm phong có chữ ký ghi tên Nguyễn Quang N.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng;

- Hoàn trả lại cho bị cáo Nguyễn Quang N 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro max màu xanh IMEI 1: 356789281486728, IMEI 2: 356789281453041, mặt sau điện thoại bị nứt mặt kính, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho ông Phạm Đắc V 01 (một) căn cước công dân số 072202000739 tên Phạm Đắc V;

Bị cáo khai nhận hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã được tóm tắt như trên, không tự bào chữa, không tranh luận và đã thể hiện sự ăn năn hối cải, đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào khoảng 09 giờ 15 phút ngày 01/8/2023, tại căn hộ A.18.4 chung cư P, ấp E, xã P, huyện N, TP Hồ Chí Minh, Nguyễn Quang N bị phát hiện bắt quả tang khi cất giữ ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,6868g và 212ml chất lỏng có thành phần gồm Methamphetamine, MDMA, Ketamine, N1. Theo kết luận giám định số 8453/KL-KTHS ngày 09/8/2023, của Phòng K Công an Thành phố H và kết luận giám định số 6057/KL-KTHS ngày 02/10/2023, Phân viện Khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh - Bộ C xác định được: Bột màu trắng thu giữ được là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,6868g, loại Ketamine và 212ml ma túy ở thể lỏng, trong đó có chứa 386,4mg (0,3864g) loại MDMA; 3,53mg (0,00353g) loại Methampheamine và Ketamine có tổng khối lượng 0,7345g; riêng N1 không giám định được hàm lượng do Phân viện Khoa học hình sự tại TP Hồ Chí Minh không có mẫu chuẩn định lượng. Qua điều tra xác định đây là số ma túy còn lại sau khi N đã sử dụng và tổ chức cho Nguyễn Minh H, Tô Minh T5, Đặng Đan T6 và Phạm Đắc V cùng sử dụng. Hành vi này của bị cáo đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 điểm o khoản 2 Điều 249; điểm b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội. Bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý và nguy hiểm, vì tội phạm về ma túy gây tác hại lớn cho con người và xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác nên cần có mức án nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có nguồn thu nhập ổn định do đó Hội đồng xét xử xem xét không buộc bị cáo phải chịu phạt tiền theo khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Đối với Đặng Đan T6 và Tô Minh T5 quá trình điều tra không đủ căn cứ để xác định là đồng phạm với N. Tuy nhiên, qua kiểm tra T6 và T5 dương tính với chất ma túy và thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã bàn giao Đặng Đan T6 và Tô Minh T5 cho Công an xã P, huyện N xử lý hành chính theo quy định.

[6] Đối với Nguyễn Minh H, Lê Hoàng T4 và Phạm Đắc V qua kiểm tra dương tính với chất ma túy và thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã bàn giao Nguyễn Minh H, Lê Hoàng T4 và Phạm Đắc V cho Công an xã P, huyện N xử lý hành chính theo quy định.

[7] Đối với Nguyễn Hữu T7 là chủ căn hộ A.18.4 chung cư Phú Hoàng A và Nghiêm Tiến T3 không biết về hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" của N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không đề nghị xử lý đối với Nguyễn Hữu T7 và Nghiêm Tiến T3.

[8] Đối với gười thanh niên bán ma túy cho N do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N tiếp tục làm rõ xử lý sau.

[9] Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định được niêm phong có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra bao gồm: Bột màu trắng có khối lượng 0,5698g được niêm phong, có chữ ký của Giám định viên và Điều tra viên (ký hiệu: 1691/23 Nhà Bè); 01 (một) đĩa bằng sứ màu trắng; 01 (một) vỏ bao màu cam ghi chữ "Camellia"; 01 (một) gói được niêm phong có chữ ký ghi tên Nguyễn Quang N.

- Tịch thu sung công quỹ 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro max màu xanh IMEI 1: 356789281486728, IMEI 2: 356789281453041, mặt sau điện thoại bị nứt mặt kính, đã qua sử dụng là công cụ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do đó tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Trả lại cho ông Phạm Đắc V 01 (một) căn cước công dân số 072202000739 tên Phạm Đắc V.

[10] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang N phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng điểm theo điểm b, điểm h khoản 2 Điều 255; điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quang N 08 (tám) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 05 (năm) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt là 13 (mười ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/8/2023.

2. Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015:

2.1 Tịch thu tiêu hủy:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: Bột màu trắng có khối lượng 0,5698g được niêm phong, có chữ ký của Giám định viên và Điều tra viên (ký hiệu: 1691/23 Nhà Bè); 01 (một) đĩa bằng sứ màu trắng; 01 (một) vỏ bao màu cam ghi chữ "Camellia"; 01 (một) gói được niêm phong có chữ ký ghi tên Nguyễn Quang N.

2.2. Tịch thu sung công quỹ 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được để trong gói được niêm phong có chữ ký ghi tên Nguyễn Quang N; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro max màu xanh IMEI 1: 356789281486728, IMEI 2: 356789281453041, mặt sau điện thoại bị nứt mặt kính, đã qua sử dụng.

2.3 Trả lại cho ông Phạm Đắc V 01 (một) căn cước công dân số 072202000739 tên Phạm Đắc V.

Theo Phiếu nhập kho số 2024-NK030 ngày 01/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về án phí: Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Công an huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Dung